

Số: /BC-UBND

Lai Châu, ngày tháng 6 năm 2022

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 tại tỉnh Lai Châu

Thực hiện Công văn số 581/BNV-CCHC ngày 02 tháng 02 năm 2022 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo định kỳ công tác cải cách hành chính, UBND tỉnh Lai Châu báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 tại tỉnh Lai Châu, cụ thể như sau:

#### I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Trên cơ sở chỉ đạo của Tỉnh ủy và chương trình cải cách hành chính tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2030<sup>1</sup>, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Lai Châu năm 2022<sup>2</sup> với các mục tiêu cụ thể, xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian hoàn thành và bố trí nguồn lực để triển khai thực hiện. Cùng với đó, UBND tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2030<sup>3</sup>.

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính nhà nước tỉnh Lai Châu năm 2022<sup>4</sup>. Công tác kiểm tra cải cách hành chính được tăng cường, đổi mới hình thức, nội dung, tăng cường kiểm tra đột xuất, dự kiến thực hiện kiểm tra trong Quý III năm 2022.

Ngày 31/5/2022, UBND tỉnh Lai Châu tổ chức Tọa đàm phân tích Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) tỉnh Lai Châu và Công bố Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh (DDCI), Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố năm 2021. Qua buổi tọa đàm, UBND tỉnh đề nghị các sở, ngành, huyện, thành phố phải thẳng thắn nhìn nhận những tồn tại, hạn chế để có giải pháp khắc phục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh trong thời gian tới.

<sup>1</sup> Kế hoạch số 2943/KH-UBND ngày 20/9/2021 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch cchc tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2030.

<sup>2</sup> Kế hoạch số 4345/KH-UBND ngày 23/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch CCHC năm 2022

<sup>3</sup> Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 của UBND tỉnh Lai Châu thành lập Ban Chỉ đạo cải cách hành chính nhà nước tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2030.

<sup>4</sup> Kế hoạch số 318/KH-UBND ngày 07/02/2022

Công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính cũng được quan tâm chỉ đạo thực hiện, như: UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 20/01/2022 về thực hiện tuyên truyền công tác cải cách hành chính tỉnh Lai Châu năm 2022. Theo đó, nội dung tuyên truyền được lồng ghép trong các hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về quản lý nhà nước, lý luận chính trị... Tuyên truyền qua các hội nghị, hội thảo, các cuộc họp định kỳ của các cơ quan, đơn vị. Thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng. Kết quả: Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh đã xây dựng và phát sóng 6 chuyên mục truyền hình “Phổ biến chính sách pháp luật - Cải cách hành chính Nhà nước” và 2 phóng sự chuyên đề tuyên truyền về cải cách hành chính; phát sóng 140 tin, bài, phóng sự có nội dung cải cách hành chính phát trong các chương trình thời sự. Báo Lai Châu đã tổ chức sáng tác, biên tập, đăng tải được 193 tin, bài, ảnh trên báo in và báo điện tử. Cổng Thông tin điện tử tỉnh đã đăng tải, tuyên truyền được 58 tin, bài, ảnh, các văn bản về cải cách hành chính. Trang thông tin cải cách hành chính của tỉnh “cchc.laichau.gov.vn” tuyên truyền được trên 13 tin, bài, ảnh.

Tình hình thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao: Từ ngày 15/12/2021 đến 13/6/2022, UBND tỉnh Lai Châu được Chính phủ giao 36 nhiệm vụ, đã hoàn thành 29 nhiệm vụ, 07 nhiệm vụ trong hạn, 0 nhiệm vụ quá hạn.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

### **1. Công tác cải cách thể chế**

- Kết quả xây dựng, ban hành văn bản QPPL: Trong kỳ báo cáo, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành 05 Nghị quyết quy phạm pháp luật; UBND tỉnh ban hành 18 Quyết định quy phạm pháp luật; Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành 14 văn bản quy phạm pháp luật. Các văn bản QPPL đều được Sở Tư pháp, phòng Tư pháp các huyện, thành phố thẩm định 100%.

- Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật: Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 243/KH-UBND về kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Theo đó, lĩnh vực trọng tâm của tỉnh được lựa chọn trong năm 2022 gồm 2 lĩnh vực là: một là, tình hình thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19; hai là, theo dõi tình hình thi hành pháp luật về lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện cũng ban hành các kế hoạch về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022 đảm bảo phù hợp với lĩnh vực quản lý của ngành và địa phương<sup>5</sup>.

---

<sup>5</sup> Kế hoạch số 03/KH-STC ngày 25/01/2022 của Sở Tài chính; Kế hoạch số 96/KH-SKHCN ngày 28/01/2022 của Sở Khoa học và Công nghệ; Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 24/01/2022 của UBND huyện Sơn Hồ...

- Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật: Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 14/01/2022 của UBND tỉnh thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022. Tổ chức thành công Hội nghị trực tuyến tuyên truyền phổ biến Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Triển khai thực hiện tốt Cuộc thi viết “Tìm hiểu pháp luật về an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Lai Châu” năm 2022.

- Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật:

+ Kết quả rà soát: Trong kỳ báo cáo, tỉnh Lai Châu đã thực hiện rà soát 567 văn bản. Kết quả: có 562 văn bản còn hiệu lực (trong đó có 5 văn bản hết hiệu lực một phần), 5 văn bản hết hiệu lực toàn bộ. Bên cạnh đó, tỉnh đã công bố 54 văn bản hết hiệu lực toàn bộ; 12 văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần theo quy định<sup>6</sup>.

+ Kết quả kiểm tra văn bản: Tỉnh Lai Châu thực hiện tự kiểm tra 18 văn bản do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; kiểm tra 08 văn bản do Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi đến Sở Tư pháp. Các văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành đều đảm bảo tính hợp pháp, thống nhất, đồng bộ, khả thi, không có văn bản có dấu hiệu trái pháp luật.

## **2. Công tác cải cách thủ tục hành chính**

Để đảm bảo tổ chức triển khai có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 13/01/2022 về Hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh tỉnh Lai Châu năm 2022. Theo đó, kế hoạch xác định cụ thể nhiệm vụ, nội dung trọng tâm và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện. Cụ thể:

- Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC: UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2022, các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố được giao chủ trì rà soát chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện rà soát, đánh giá quy định, TTHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức nghiên cứu, đánh giá và tổng hợp phương án đơn giản hóa quy định. Kết quả rà soát, UBND tỉnh đã phê duyệt phương án đơn giản hóa 06 TTHC, cắt giảm thời gian giải quyết TTHC, đảm bảo tỷ lệ tối thiểu 30%, tổng chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa 578.412.460 đồng.

- Công bố công khai thủ tục hành chính: Chủ tịch UBND tỉnh đã ký ban hành 23 Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ

---

<sup>6</sup> Quyết định số 49/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 công bố các Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu hết hiệu lực toàn bộ và hết hiệu lực một phần trong năm 2021

quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh với 167 Danh mục thủ tục hành chính.

*Trong đó:*

Cấp tỉnh là 152 Danh mục TTHC (62 Danh mục TTHC mới ban hành, 62 Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung, 06 Danh mục TTHC thay thế, 22 Danh mục TTHC bị bãi bỏ);

Cấp huyện là 14 Danh mục TTHC (06 Danh mục TTHC mới ban hành, 05 Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung, 03 Danh mục TTHC thay thế);

Cấp xã: 01 Danh mục TTHC ban hành mới.

- Số lượng TTHC địa phương hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh: Toàn tỉnh 2.165 TTHC, trong đó cấp tỉnh 1.751 TTHC, cấp huyện 288 TTHC, cấp xã 126 TTHC (bao gồm các TTHC của cơ quan ngành dọc, công ty Điện lực, Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu).

- Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

+ *Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp (cơ sở vật chất, trang thiết bị, phần mềm ứng dụng, nhân sự, cơ chế phối hợp, chế độ hỗ trợ cho công chức, viên chức và người lao động):*

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh được bố trí tại tầng 1 và tầng 2 của Tòa nhà số 2 Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh, được trang bị đầy đủ trang thiết bị, đảm bảo hoạt động của Trung tâm. Trung tâm có Giám đốc (chuyên trách) và 02 Phó Giám đốc, Bộ phận hành chính tổng hợp, Bộ giám sát, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

Bộ phận Một cửa 8/8 huyện, thành phố, 106/106 xã, phường, thị trấn được bố trí trang thiết bị, phương tiện làm việc đáp ứng yêu cầu làm việc và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước. Bộ phận Một cửa cấp huyện do Lãnh đạo Văn phòng HĐND, UBND làm Trưởng bộ phận; Bộ phận một cửa cấp xã do Chủ tịch UBND cấp xã phụ trách và chỉ đạo trực tiếp. Các công chức thuộc các phòng, ban, chuyên môn được cử đến thực hiện nhiệm vụ tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã đảm bảo theo quy định.

+ *Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC:*  
UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện "Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính" trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Hiện nay, tỉnh đang nâng cấp, hoàn thiện Cổng Dịch vụ công và Hệ thống Thông tin một cửa điện tử tỉnh; xây dựng, hoàn thiện Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân để đảm bảo việc thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ đơn giản hóa TTHC và giải quyết TTHC theo cơ

chế một cửa, một cửa liên thông, trên môi trường điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Theo đó các cơ quan, đơn vị đã thực hiện đề nghị cấp chữ ký số cho hệ thống cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ tiếp và trả hồ sơ tại Bộ phận Một cửa các cấp.

+ *Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC*: Tính đến thời điểm báo cáo, cấp tỉnh đã giải quyết xong 54.542 hồ sơ, trong đó 54.536 hồ sơ giải quyết đúng hạn (đạt 99,99%); cấp huyện đã giải quyết xong 28.380 hồ sơ, trong đó 28.378 hồ sơ giải quyết đúng hạn (đạt 99,99%); cấp xã giải quyết xong 159.881 hồ sơ, trong đó 159.858 hồ sơ giải quyết đúng hạn (đạt 99,99%).

+ *Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC*: Tỉnh đã tiếp nhận 01 phản ánh, kiến nghị của công dân qua hệ thống tiếp nhận phản ánh, kiến nghị tại địa chỉ: <https://pagn.dichvucong.gov.vn/> hiện đã giao cơ quan có thẩm quyền giải quyết xong theo quy định.

+ *Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC*: Các TTHC được cập nhật kịp thời, công khai, minh bạch, đến nay có 99,99% hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy**

- Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về trị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương: Trong 6 tháng đầu năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương; ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của 13 cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp<sup>7</sup> theo quy định. Việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ đảm bảo không để sót chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đồng thời phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương; cơ bản đã khắc phục được tình trạng chồng chéo, bất cập trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ ở một số cơ quan, đơn vị.

- Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập: Trong 6 tháng đầu năm 2022, sắp xếp giảm 08 tổ chức (*giảm 11 tổ chức, tăng 03 tổ chức*)<sup>8</sup> nâng tổng số đã sắp xếp giảm 250 tổ chức, đơn vị so với thời điểm trước khi thực hiện Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW

---

<sup>7</sup> 13 cơ quan, đơn vị gồm: Sở Văn hóa- Thể thao và Du lịch, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải, Sở Y tế, Sở Ngoại vụ, Sở Nội vụ, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Dân tộc; Thư viện tỉnh, Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật thuộc Sở Văn hóa- Thể thao và Du lịch, Bệnh viện Đa khoa tỉnh thuộc Sở Y tế, Trung tâm Giám định chất lượng thuộc Sở Xây dựng.

<sup>8</sup> Trong đó: *Giảm 01 phòng thuộc Ban Dân tộc; 02 ban, chi cục thuộc Sở Nội vụ, 05 phòng thuộc chi cục và ban thuộc Sở Nội vụ; 03 khoa, phòng thuộc trung tâm y tế các huyện thành phố thuộc Sở Y tế. Tăng 02 phòng và 01 đơn vị thuộc Sở Nội vụ.*

của Ban Chấp hành Trung ương và Nghị định 107, 108, 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đánh giá tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức: Việc giao, quản lý biên chế công chức, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ cho các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng theo quy trình, thẩm quyền, trên cơ sở biên chế, số lượng người làm việc được Bộ Nội vụ giao, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; đảm bảo không tuyển dụng nhiều hơn chỉ tiêu biên chế, số người làm việc được giao.

- Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền ở địa phương: Thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực, UBND tỉnh Lai Châu ban hành văn bản phân cấp một số lĩnh vực như: Ngân sách; quản lý đầu tư; quản lý cán bộ, công chức, viên chức; quản lý đất đai, xây dựng ...<sup>(9)</sup> Thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước, UBND tỉnh ban hành văn bản triển khai, giao nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ tham mưu UBND tỉnh xây dựng Đề án đẩy mạnh phân cấp đối với UBND cấp huyện, cấp xã và cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua<sup>10</sup>.

#### **4. Cải cách chế độ công vụ**

- Kết quả xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức: Thực hiện Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị rà soát, xây dựng và hoàn thiện vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính; vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP, Nghị định số 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ (*sau khi có hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương*)<sup>(11)</sup>. Tuy nhiên, đến nay bộ, ngành trung ương chưa ban hành hướng dẫn về xác định cơ cấu ngạch công chức; hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành được giao quản lý từ Trung ương đến địa phương; vị trí việc làm lãnh

---

<sup>(9)</sup> Quyết định Quy định một số nội dung về Quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Lai Châu thay thế quyết định 55/2016/QĐ-UBND, ngày 22/12/2016 của UBND tỉnh Lai Châu về ban hành Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của UBND tỉnh về ban hành phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Lai Châu.

<sup>10</sup> Công văn số 739/UBND-TH ngày 07/3/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

<sup>11</sup> Công văn số 1125/UBND-TH ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị định số 62/2020/NĐ-CP, Nghị định số 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Công văn số 188/VPCP-TCCV của Văn phòng Chính phủ.

đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên môn dùng chung, vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung nên khó khăn trong công tác rà soát, phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm của tỉnh.

- Kết quả thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức: Trong kỳ báo, UBND tỉnh Lai Châu đã ban hành Quyết định phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển kỳ tuyển dụng công chức tỉnh Lai Châu năm 2021; Quyết định phê duyệt danh sách kết quả tuyển dụng công chức tỉnh Lai Châu năm 2021 cho 276 người (trong đó thí sinh trúng tuyển: 49 người); tiếp nhận vào làm công chức, chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện trở lên cho 32 người. 6/8 huyện, thành phố ban hành Kế hoạch tuyển dụng giáo viên năm học 2021 - 2022 theo phân cấp quản lý.

- Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức: Trong kỳ báo cáo, UBND tỉnh đã ban hành quyết định bổ nhiệm cho 03 công chức, viên chức<sup>(12)</sup>; Quyết định bổ nhiệm Trưởng ban Kiểm soát Quỹ phát triển đất tỉnh Lai Châu. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động và bổ nhiệm, luân chuyển và bổ nhiệm 108 công chức, viên chức<sup>(13)</sup>. Việc bổ nhiệm lãnh đạo, quản lý cấp trưởng và bổ nhiệm lại cấp phó thực hiện theo quy định. Số lượng cán bộ, công chức, viên chức được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động và bổ nhiệm, luân chuyển và bổ nhiệm đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị và quản lý nhà nước theo quy định của vị trí, chức vụ được bổ nhiệm.

- Kết quả thực hiện thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo tại các cơ quan, đơn vị: UBND tỉnh Quyết định cử 07 công chức dự thi nâng ngạch chuyên viên cao cấp; chỉ đạo Sở Nội vụ tham mưu tổ chức thi nâng ngạch công chức năm 2022. Việc tổ chức thăng hạng viên chức UBND tỉnh phân cấp cho các huyện, thành phố tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng V lên hạng IV, từ hạng IV lên hạng III; bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp đối với viên chức trung tuyển kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng IV, hạng III.

- Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức: UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ; tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thực hiện các quy định của Đảng và Nhà nước về chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, các quy định về văn hóa công vụ, về thực hành tiết kiệm chống lãng phí,

---

<sup>12</sup> Quyết định Bổ nhiệm cho 02 công chức, bổ nhiệm lại 01 công chức.

<sup>13</sup> Bổ nhiệm 26; bổ nhiệm lại 47; điều động và bổ nhiệm 32; luân chuyển và bổ nhiệm 03.

phòng, chống tham nhũng<sup>(14)</sup>. Tổ kiểm tra công vụ của tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra công vụ năm 2022 (*Kế hoạch số 111/KH-TCT ngày 27/01/2022, thực hiện kiểm tra tại 05 cơ quan, địa phương*). Việc kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức thực hiện theo quy định tại Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức. 6 tháng đầu năm 2022, lãnh đạo các sở, ngành, huyện, thành phố đã quyết định kỷ luật 32 công chức, viên chức, công chức cấp xã.

- Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: Thực hiện quyết định phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022; Quyết định điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022, Quyết định phê duyệt nội dung, chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện đã chủ động xây dựng kế hoạch mở lớp, quy định rõ đối tượng, mục tiêu và nội dung đào tạo, bồi dưỡng. Đồng thời đăng ký các lớp bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cho cán bộ, công chức, viên chức. Trong 6 tháng đầu năm, tỉnh đã cử 15 công chức, viên chức đi học sau đại học.

- Tình hình ban hành và kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút người có tài năng vào làm việc tại các cơ quan nhà nước ở địa phương: Xác định và nhận thức rõ vai trò quan trọng nguồn nhân lực đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, trong những năm qua ngoài việc tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chế độ, chính sách chung của cả nước về khuyến khích phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tỉnh đang tiếp tục chỉ đạo việc tiến hành rà soát, bổ sung, ban hành chính sách thu hút, sử dụng cán bộ khoa học có trình độ cao về công tác tại tỉnh<sup>(15)</sup>.

## **5. Cải cách tài chính công**

- Kết quả thực hiện các quy định về tài chính – ngân sách:

- Về tiến độ, kết quả thực hiện thu NSNN theo Kế hoạch được Chính phủ giao đến ngày 10/6/2022: Thu NSDP là 5.554.612 triệu đồng đạt 74% so với dự toán TW giao và 71% so với dự toán HĐND tỉnh giao. Trong đó thu NSNN trên địa bàn là 765.628 triệu đồng đạt 39% so với dự toán TW giao và đạt 34% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Kết quả thực hiện kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công: Đã thực hiện giải ngân vốn đầu tư công là 766.559 triệu đồng đạt 38,24% so với kế hoạch được giao (kế hoạch được giao là 2.004.128 triệu đồng).

- Tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách: Sở tài chính đã đôn đốc các cơ quan, đơn

---

<sup>14</sup> Công văn số 299/UBND-TH ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh về việc tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ và các quy định về văn hóa công vụ.

<sup>(15)</sup> Công văn số 110-CV/BCSĐ ngày 04/5/2021 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 15/3/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.



vị được kiểm toán báo cáo kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước về sở Tài chính để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

- Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công: Ngay từ đầu năm, tỉnh đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong công tác quản lý tài sản công, về thực hiện mua sắm tài sản. Trong kỳ báo, UBND tỉnh quyết định điều chuyển tài sản công, xử lý tài sản công, phê duyệt phương án mua sắm tài sản năm 2022, quyết định phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân là tang vật vi phạm hành chính bị xử lý tịch thu của Chi cục hải quan cửa khẩu Ma Lù Thàng; công văn đề nghị Bộ Tài chính, Bộ Công thương điều chuyển cơ sở nhà, đất là nhà hạt QLDB tại km6/QL.12 về địa phương quản lý; phê duyệt phương án xử lý 02 cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước của các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu và 14 cơ sở nhà đất của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) do Công ty xăng dầu Lai Châu trực tiếp quản lý, sử dụng.

- Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập: Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh là 438 đơn vị (*trong đó khối tỉnh 77 đơn vị; khối huyện, thành phố 361 đơn vị*). Số đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư là 07 đơn vị; đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên là 16 đơn vị và đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi thường xuyên là 26 đơn vị; số đơn vị sự nghiệp do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên 389 đơn vị

## **6. Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

- Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số tại tỉnh: Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số năm 2022; triển khai xây dựng Đề án "Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030; chương trình chuyển đổi số tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật: Hạ tầng mạng số liệu chuyên dùng đã kết nối đến các Sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố. Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh đã triển khai đến **116** điểm cầu (Cấp xã: 106; UBND huyện, thành phố: 08, UBND tỉnh: 02), ngoài ra còn ứng dụng các hệ thống học trực tuyến, họp trực tuyến theo các hình thức Web Conferencing, Video Conference... Hiện tại, 100% các cơ quan quản lý nhà nước từ cấp huyện trở lên có mạng LAN, 100% kết nối Internet cáp quang; gần 100% cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, khoảng 95% cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, 85.5% cán bộ, công chức cấp xã được trang bị máy tính. Trung tâm dữ liệu tỉnh đã được xây dựng đáp ứng theo tiêu chuẩn TCVN

9250:2012, triển khai mô hình “4 lớp” an toàn thông tin theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ, kết nối, chia sẻ dữ liệu giám sát an toàn thông tin với Trung tâm Giám sát không gian mạng quốc gia.

- Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng: Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) đang được triển khai thí điểm trước khi đưa vào sử dụng, đảm bảo liên thông cơ sở dữ liệu của bộ, ngành trên NGSP với Cổng dịch vụ công tích hợp một cửa điện tử tỉnh tại địa chỉ: [lgsp.laichau.gov.vn](http://lgsp.laichau.gov.vn); [am.laichau.gov.vn](http://am.laichau.gov.vn); [vxp.laichau.gov.vn](http://vxp.laichau.gov.vn); [ltvb.laichau.gov.vn](http://ltvb.laichau.gov.vn); [login.laichau.gov.vn](http://login.laichau.gov.vn). Đến nay đã thực hiện kết nối, chia sẻ thành công 04 CSDL/HTTT trên tổng số 14 CSDL/HTTT:

- + Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư)
- + Hệ thống cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến (Bộ Tư pháp)
- + Hệ thống cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (Bộ Tài Chính)
- + Hệ thống phục vụ dịch vụ công của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam

Tính đến thời điểm báo cáo, Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) chính thức đã phối hợp với các đơn vị liên quan tích hợp được nhóm dịch vụ Hệ thống đăng ký và quản lý hộ tịch, Hệ thống lý lịch tư pháp của Bộ Tư Pháp; Kết nối thành công Dịch vụ xác nhận số định danh cá nhân và chứng minh nhân dân (033), Dịch vụ xác thực thông tin hộ gia đình (034), dịch vụ Tra cứu thông tin công dân (037) với cơ sở dữ liệu dân cư thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia phục vụ thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến của tỉnh..

- Kết quả xây dựng, phát triển dữ liệu: Trên địa bàn tỉnh đã có cơ sở dữ liệu của các sở, ban, ngành và địa phương như: Cơ sở dữ liệu quốc gia báo cáo công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo do Thanh tra Chính phủ xây dựng; Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức do Sở nội vụ xây dựng; Cơ sở dữ liệu về năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân (phần mềm QL năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân); Cơ sở dữ liệu thống kê ngành xây dựng (Hệ thống thông tin thống kê ngành xây dựng); Cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản (hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản)...

- Kết quả xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ:

*Phần mềm quản lý văn bản và điều hành:* Kết nối liên thông tới 100% các cấp chính quyền, các ban ngành đoàn thể và các tổ chức hội do tỉnh thành lập, đã thực hiện việc kết nối với Chính phủ trên Trục liên thông văn bản quốc gia. Tính đến nay đã thiết lập cho 698 cơ quan với tổng số tài khoản là 8200 tài khoản. Tỷ lệ văn bản điện tử trao đổi trong phạm vi toàn tỉnh đạt 100%, một số loại văn bản gửi kèm văn bản giấy, cụ thể: Tổng số văn bản gửi, nhận là **219.048** (Trong đó: 176.812 văn bản đến, 42.236 văn bản đi).

*Ứng dụng thư điện tử công vụ:* Hệ thống Thư điện tử công vụ tỉnh Lai Châu với quy mô 3000 hòm thư, đến nay mở rộng cấp cho **6511** cá nhân, tổ chức trong toàn tỉnh, đảm bảo an toàn bảo mật trong giao dịch điện tử trên môi trường mạng.

*Ứng dụng chữ ký số:* Đến nay, tỉnh đã cấp 3.032 chữ ký số cho các cá nhân, tổ chức của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh. Trong đó: 2.312 chữ ký số cá nhân, 718 chữ ký số của tổ chức; 02 chứng thư số của thiết bị. Cùng với đó đã triển khai cấp 217 ký số trên thiết bị di động cho cá nhân.

- Kết quả xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp:

*Cổng thông tin điện tử của tỉnh:* Tại địa chỉ <http://laichau.gov.vn> hoạt động ổn định, cung cấp thông tin về kinh tế xã hội; các thông tin chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo tỉnh; thường xuyên cập nhật cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước để phục vụ người dân và doanh nghiệp.

*Vận hành hệ thống fanpage “UBND tỉnh Lai Châu”* với 24.635 người theo dõi trang và *hệ thống OA “UBND tỉnh Lai Châu” trên Zalo* với 13.217 người quan tâm, kịp thời nhắn tin đến toàn bộ người dùng zalo trên địa bàn tỉnh các thông tin về các nội dung cần tuyên truyền, các vấn đề liên quan đến truy vết đối tượng về từ vùng dịch và thông tin tình hình dịch bệnh Covid-19...

- Kết quả xây dựng, phát triển đô thị thông minh: Một số dịch vụ đô thị thông minh đã được Ủy ban nhân dân Thành phố Lai Châu triển khai thí điểm như: Hệ thống phản ánh hiện trường do Phòng quản lý đô thị khai thác sử dụng, hệ thống giám sát an toàn giao thông trên địa bàn Thành phố. Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Lai Châu đang được đầu tư và bước đầu thực hiện năm 2022, dự kiến sẽ đưa các dịch vụ đô thị thông minh bước đầu vào triển khai trên phạm vi toàn tỉnh.

- Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4: Cổng dịch vụ công trực tuyến tích hợp một cửa điện tử: Cung cấp 2142 dịch vụ công trực tuyến, trong đó: Mức độ 2 là 1053, mức độ 3 là 442, mức độ 4 là 671 (trong đó, tích hợp 894 dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, đã đạt 80.39%. Từ 16/12/2021 đến 14/6/2022, tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ 3, 4 là 21.76%.

- Đã cung cấp, tích hợp 894/1113 dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia (tính lũy kế đến thời điểm báo cáo) đã đạt 80.32% (Tổng DVC trực tuyến mức độ 3, 4 của tỉnh là 1112 – Trong đó, không thực hiện tích hợp đối với 36 DVC mức độ 3, 4 là của công an, BHXH, Công ty điện lực tỉnh, Công ty cổ phần nước sạch tỉnh. Tổng số lũy kế dịch vụ công phải tích hợp là 1.043 DVC trực tuyến).

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Mặt tích cực**

Các cấp, các ngành trong tỉnh đã triển khai quyết liệt, đồng bộ, bài bản từ khâu ban hành kế hoạch, các văn bản chỉ đạo đến khâu tổ chức thực hiện và tự kiểm tra kết quả thực hiện.

Công tác xây dựng và thực hiện văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh được nâng cao. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ban hành đáp ứng đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Công tác theo dõi, kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện thường xuyên, qua đó đã kịp thời xử lý những văn bản hết hiệu lực, văn bản trái quy định của pháp luật cấp trên.

Công tác cải cách thủ tục hành chính được chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, bằng việc ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của các cấp, các ngành trong việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ trả trước và đúng hạn toàn tỉnh đạt trên 99,98%.

Công tác cải cách tổ chức bộ máy tiếp tục được chỉ đạo quyết liệt. Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh tiếp tục rà soát, trình cấp có thẩm quyền phương án sắp xếp, kiện toàn theo hướng giảm bớt đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tỉnh tiếp tục chỉ đạo tăng cường đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho cấp dưới.

Công tác quản lý, sử dụng công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh được thực hiện nghiêm túc. Việc giao biên chế không vượt so với biên chế được Bộ Nội vụ giao, thẩm định. Kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ được các cơ quan, đơn vị chấp hành nghiêm túc.

Việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong từng cơ quan, đơn vị được ổn định và phát huy được quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành chính của từng cơ quan, đơn vị.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước được đẩy mạnh, từng bước chuyển đổi số trong các lĩnh vực: Y tế, giáo dục, nông nghiệp, giao thông vận tải và logistics, tài nguyên và môi trường, giáo dục nghề nghiệp, năng lượng, công nghiệp.

## **2. Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

- Việc sắp xếp một số đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ và rà soát, sửa đổi vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP, Nghị định số 106/2020/NĐ-CP; việc thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức còn khó khăn, vướng mắc.

Nguyên nhân là: Sau khi Luật cán bộ, công chức được sửa đổi và Chính phủ ban hành các Nghị định, đến nay còn nhiều bộ, ngành, trung ương chưa ban hành các quy định cụ thể về quy định chức năng, nhiệm vụ, tiêu chí cụ thể phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công

lập theo ngành, lĩnh vực; danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; vị trí việc làm; quy định khung tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp phòng; quy định tiêu chuẩn, điều kiện, nội dung, hình thức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức của một số ngành như: Lưu trữ, xây dựng, tư pháp, tài chính, công thương ... chưa kịp thời sửa đổi, ban hành nên khó khăn trong quá trình thực hiện.

- Tỷ lệ TTHC phát sinh hồ sơ trực tuyến và tỷ lệ gửi nhận qua dịch vụ bưu chính công ích còn thấp.

Nguyên nhân: Cơ cấu và chất lượng nguồn nhân lực công nghệ thông tin thấp, chưa thu hút được nguồn nhân lực công nghệ thông tin trình độ cao. Trình độ dân trí, đặc biệt là dân trí ở các vùng sâu, vùng xa còn thấp, tâm lý và nhận thức của người dân về dịch vụ công trực tuyến, tiện ích của dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 chưa đầy đủ. Chi phí cho dịch vụ bưu chính công ích còn cao nên chưa khuyến khích được người dân sử dụng.

#### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC TRỌNG TÂM QUÝ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022**

1. Tiếp tục triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính theo Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của tỉnh.

2. Tập trung kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra công vụ công chức, kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiểm tra việc thực hiện công tác sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tình hình giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện các nội dung xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số...

3. Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị, Kế hoạch của UBND tỉnh về kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021.

4. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính; rà soát, thống kê, đề nghị công bố các thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã; tiếp nhận và xử lý các kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh.

5. Tiếp tục đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy nâng cao hiệu lực, hiệu quả, gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức một cách phù hợp. Chủ động, kịp thời điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ một số cơ

quan, đơn vị theo hướng dẫn của bộ, ngành trung ương và sau khi sáp nhập, để đảm bảo không ảnh hưởng đến thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị. Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trên tất cả lĩnh vực giữa Chính phủ và địa phương; giữa UBND cấp tỉnh và UBND cấp huyện; giữa UBND cấp huyện với UBND cấp xã.

6. Tiếp tục tổ chức tuyển dụng công chức; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện tuyển dụng viên chức còn thiếu đảm bảo vị trí việc làm theo quy định; tổ chức thi, xét nâng ngạch, chuyển ngạch, thăng hạng, chuyển chức danh nghề nghiệp cho công chức, viên chức đủ điều kiện. Tiếp tục thực hiện đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường kiểm tra, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

7. Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động. Triển khai thực hiện Nghị quyết của Ban chấp hành đảng bộ tỉnh về chương trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

## **V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Đề nghị bộ, ngành, trung ương sớm ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, tiêu chí cụ thể phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực; danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; hướng dẫn xác định vị trí việc làm; quy định khung tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở, cấp phòng; quy định tiêu chuẩn, điều kiện, nội dung, hình thức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức của một số ngành như: Lưu trữ, xây dựng, tư pháp, tài chính, công thương...

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác cách hành chính 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022, UBND tỉnh Lai Châu kính gửi Bộ Nội vụ theo dõi, tổng hợp./.

### ***Nơi nhận:***

- Bộ Nội vụ (Vụ CCHC);
- TT. Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc đóng tại địa phương;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, KSTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Tổng Thanh Hải**

